

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 315/2023/HS -ST
Ngày: 16/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Nhâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Sơn

Bà Trần Thị Oanh

-Thư ký phiên toà: Ông Trần Hưng - Thư ký Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên toà: Ông Lương Duy Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 314/2023/TLST - HS ngày 19/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 325/2023/QĐXXST – HS ngày 31/10/2023 đối với bị cáo:

- Nguyễn Văn D, sinh năm: 1996; HKTT: Xóm N, xã T, huyện T, tỉnh N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con bà: Nguyễn Thị H; Vợ, con: Không.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/7/2023. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 50 phút ngày 06/7/2023, Công an phường T nhận được trình báo của anh Hồ Kim C (Sinh năm: 1981; HKTT: xã T, huyện T, tỉnh N) về việc anh C thấy 01 nam thanh niên đi xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu xanh đen, BKS: 36K5 – 3xxxx gọi điện cho bạn hẹn sử dụng ma túy tại khu đô thị V, phường T, quận N, Hà Nội. Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 06/7/2023, tổ công tác công an phường T làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực sảnh tòa nhà S khu đô thị V, phường T, quận N, Hà Nội phát hiện Nguyễn Văn D đang dừng xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu xanh đen, BKS: 36K5 – 3xxxx nhận 01 túi hàng của anh Vũ Văn Đ (Sinh năm: 2004; HKTT: xã T, huyện D, tỉnh H - lái xe công nghệ B) nên đã tiến hành kiểm tra phát hiện bên trong túi 01 hộp giấy đựng 01 chiếc loa

màu đen. Tiếp tục kiểm tra bên trong chiếc loa phát hiện 02 viên nén màu tím và 01 túi nilong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Tại chỗ, D khai 02 viên nén màu tím và 01 túi nilong chứa tinh thể màu trắng là ma túy D mua để cùng bạn sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, dẫn giải Nguyễn Văn D và Vũ Văn Đ cùng vật chứng về trụ sở để điều tra làm rõ. (BL 30-32).

Vật chứng thu giữ (BL 34): 01 túi nilong chứa tinh thể màu trắng; 02 viên nén màu tím; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone XS max màu đen, gắn sim số: 094859xxxx; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu xanh đen, BKS: 36K5 – 3xxxx và 01 hộp giấy bên trong có 01 loa màu đen.

Kết luận giám định số 4651 ngày 13/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: (BL 40)

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 0,645 gam;

- 02 viên nén màu tím đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 0,609gam.

Căn cứ khoản 2 điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP của Chính phủ ngày 02/02/2018 thì tổng tỷ lệ phần trăm của MDMA và Ketamine là 15,4% (dưới 100%).

Quá trình điều tra xác định:

Nguyễn Văn D là đối tượng nghiện ma túy làm công nhân tại khu công nghiệp T, huyện T, tỉnh B. Khoảng 14 giờ ngày 05/7/2023, D truy cập vào ứng dụng Telegram thì thấy tài khoản “Minzy” nhắn tin trên nhóm với nội dung: “ai chơi đồ thì inbox”. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên D sử dụng tài khoản Zalo “D S” nhắn tin với tài khoản Z “Min” (của “Minzy”) để hẹn cùng nhau sử dụng ma túy. Đến khoảng 14 giờ ngày 06/7/2023, khi D đang ở phòng trọ tại thôn B, xã H, huyện T, Tỉnh B thì “Min” nhắn tin cho D hẹn mua ma túy về nhà “Min” tại khu đô thị V, phường T, quận N, Hà Nội để cùng sử dụng thì D đồng ý. Sau đó, D mượn 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu xanh đen, BKS: 36K5 – 3xxxx của anh Phạm Bá D1 (Sinh năm: 1980; HKTT: xã M, huyện Q, tỉnh T) đi từ nhà trọ đến Hà Nội để gặp “Min”. Khoảng 17 giờ cùng ngày, D1 đến sảnh tòa nhà S khu đô thị V, phường T, quận N, Hà Nội nhắn tin cho “Min” nói không biết chỗ mua ma túy thì “Min” bảo D1 liên lạc với tài khoản Telegram “Gia Huy”. Sau đó, D1 sử dụng tài khoản Telegram “Vitamin C” của mình nhắn tin cho tài khoản “Gia Huy” hỏi mua nửa chỉ ma túy “Ke” và 02 viên ma túy “Kẹo” thì “Gia Huy” báo giá 2.300.000 đồng và yêu cầu D1 chuyển vào số tài khoản 1231000125xxxx mở tại ngân hàng B1 mang tên Trần Thị Phương T1. Do không có tiền để thanh toán nên D1 đã gửi số tài khoản trên cho “Min” để “Min” trả tiền mua ma túy. Sau khi “Min” thanh toán tiền thì “Gia Huy” nói với D1 ma túy được cất trong 01 chiếc loa và sẽ được ship đến. Khoảng 17h50 phút cùng

ngày, anh Vũ Đăng Đ1 là người ship nhận đơn hàng từ ứng dụng Be từ số điện thoại 038670xxxx tại địa chỉ số E đường T, phường T, quận C, Hà Nội chuyển đến khu đô thị V cho số điện thoại 094859xxxx của D1. Tại đây, anh Đ1 được một người thanh niên giao cho 01 túi nilon bên trong có 01 hộp giấy chứa 01 chiếc loa màu đen. Sau khi nhận đơn hàng, người này sử dụng tài khoản số 983945xxxx mang tên Nguyễn Trung T2 mở tại ngân hàng T3 chuyển cho anh Đ1 số tiền 51.000 đồng tiền “ship”. Khoảng 18 giờ 20 phút ngày cùng ngày, anh Đ1 mang túi hàng đến trước sảnh S4.03 khu đô thị V giao cho D1 thì bị tổ công tác công an phường T kiểm tra bắt giữ cùng vật chứng (BL 86 đến BL 99).

Đối với tài khoản số 1231000125xxxx mang tên Trần Thị Phương T1 là tài khoản nhận tiền mua ma túy. Quá trình điều tra xác định chủ tài khoản mang tên Trần Thị Phương T1 (Sinh năm: 1990; Nơi thường trú: xã Q, huyện Đ, tỉnh N). Chị T1 khai không đăng ký và sử dụng số tài khoản trên nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý (BL 124 – 129).

Đối với tài khoản số 983945xxxx mang tên Nguyễn Trung T2 mở tại ngân hàng T4 là tài khoản chuyển tiền “ship” cho anh Đ1. Quá trình điều tra xác định chủ tài khoản là Nguyễn Trung T2 (Sinh năm: 2002; HKTT: xã Đ, huyện T, tỉnh B). Tại cơ quan điều tra T2 khai Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 06/7/2023, T2 đang ở phòng trọ tại số X ngõ D, phường T, quận C, Hà Nội thì “Bin” là bạn xã hội sử dụng tài khoản Telegram “Gia Huy” đến phòng trọ đưa cho T2 01 túi nilong màu đỏ bên trong có 01 hộp giấy đựng 01 chiếc loa và bảo T2 chuyển giúp đến tòa nhà S khu đô thị V, phường T, quận N cho bạn của “Bin”, đồng thời “Bin” đưa cho T2 số điện thoại của người nhận. Sau đó, T2 vào ứng dụng B đặt “ship” chuyển đến địa chỉ trên. Khi anh D1 lái xe ôm công nghệ Be đến nhận hàng thì T2 sử dụng tài khoản số 983945xxxx mở tại ngân hàng T4 của mình chuyển số tiền 51.000 đồng thanh toán phí ship. Bản thân T2 khi được “Bin” nhờ ship túi hàng, T2 chỉ biết trong có 01 chiếc loa, bản thân T2 không biết bên trong có chứa ma túy nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý. Hiện Nguyễn Trung T2 đang bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Cầu Giấy khởi tố về tội: Mua bán trái phép chất ma túy (BL 146 – 150).

Đối với đối tượng “Bin”, sử dụng tài khoản Telegram “Gia Huy” là người bán ma túy cho D1. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với đối tượng sử dụng tài khoản Telegram “Minzy” và tài khoản Zalo “Min” là người rủ D1 sử dụng ma túy. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ và xử lý (BL 76).

Đối với anh Vũ Đăng Đ1 khi nhận đơn hàng anh Đ1 không biết bên trong có chứa ma túy nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý (BL 100 - 108). Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu xanh đen, BKS: 36K5 – 3xxxx.

Quá trình điều tra, xác định chiếc xe trên đăng ký mang tên anh Phạm Bá D1 (Sinh năm: 1980; HKTT: xã M, huyện Q, tỉnh T). Anh Phạm Bá D1 mua và đăng ký chiếc xe trên từ tháng 6/2022 đến nay. Ngày 06/7/2023, anh Bá D1 cho Văn D là người làm cùng công ty mượn chiếc xe máy trên để đi lại. Việc Văn D2 sử dụng chiếc xe trên đi mua ma túy anh Bá D1 không biết. Ngày 08/8/2023, Cơ quan điều tra đã có quyết định xử lý vật chứng số 81 tiến hành trao trả chiếc xe trên cho anh Phạm Bá D1. Sau khi nhận lại tài sản, anh Bá D1 không có yêu cầu đề nghị gì. (BL 117 – 123).

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn D khai nhận hành vi phạm tội nêu trên, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 307/CT - VKSNTL ngày 19/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn D 18- 24 tháng tù , thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/7/2023.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy ma túy: số ma túy thu giữ.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu XS max màu đen bên trong lắp sim; 01 hộp giấy đựng 01 loa nhựa màu đen.

Xét bị cáo không có việc làm ổn định nên miễn cho bị cáo hình phạt bổ sung bằng tiền.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, Bị cáo Nguyễn Văn D khai nhận hành vi của mình, thành khẩn khai báo nhận tội như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai

của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản phạm tội quá tang, tang vật thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác Cơ quan điều tra đã thu thập. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 06/7/2023, tại trước tòa nhà S khu đô thị V, phường T, quận N, Hà Nội, Nguyễn Văn D đã có hành vi tàng trữ 0,645 gam ma túy Ketamine và 0,609 gam ma túy MDMA mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác công an phường T bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn D đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết tác hại của ma túy, song để phục vụ cho nhu cầu của bản thân, Nguyễn Văn D đã đi mua ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu trong nhân dân. Vì vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm. Tuy nhiên xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên coi đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo không có việc làm ổn định nên miễn cho bị cáo hình phạt bổ sung bằng tiền.

[3] Vật chứng vụ án:

Cần tịch thu tiêu hủy ma túy.

Cần tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu XS max màu đen bên trong gắn sim; 01 hộp giấy đựng 01 loa nhựa màu đen.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn D 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/7/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu XS max màu đen bên trong gắn sim; 01 hộp giấy đựng 01 loa nhựa màu đen.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn D, cán bộ công an phường T và giám định viên.

(Tình trạng các vật chứng trên như Biên bản giao nhận vật chứng số: 17 ngày 23/10 /2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm và Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai sơ thẩm: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- Công an quận Nam Từ Liêm ;
- Chi cục THADS quận Nam Từ Liêm ;
- Bị cáo;
- THAHS;
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Nhâm